

Bản án số: 79/2017/HSST
Ngày 23/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NINH BÌNH
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Khuy
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Phiếu
2. Ông Phạm Thái Hòa

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đinh Trần Thanh Xuân, cán bộ
Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên
tòa:* Ông Nguyễn Xuân Duy, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã P, huyện N,
tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 83/2017/HSST
ngày 01 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đinh Văn H - Sinh năm 1976 tại thôn 8, xã P, huyện N, tỉnh
Ninh Bình.

Trú tại: Thôn 8, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự
do; trình độ văn hóa: Lớp 07/12; con ông Đinh Văn V và bà Lê Thị V1; có vợ là
Nguyễn Thị L (Đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh
năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/10/2017
chuyển tạm giam ngày 15/10/2017, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam
Công an tỉnh Ninh Bình (có mặt).

Người bị hại: Nguyễn Thị L, sinh năm 1968, trú tại thôn 8, xã P, huyện N,
tỉnh Ninh Bình (có mặt).

NHẬN THẤY

Khoảng tháng 4 năm 2015 Đinh Văn H vay của bà Nguyễn Thị L ở thôn
8, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình số tiền 20.000.000 đồng, bà L đã nhiều lần đòi
nhưng H chưa trả. Khoảng 09 giờ ngày 01/07/2017 bà Nguyễn Thị L đến nhà
Đinh Văn H để đòi số tiền 20.000.000 đồng. Khi đến nhà H bà L yêu cầu H phải
trả nợ số tiền trên nhưng do H chưa có tiền nên hẹn với bà L khi nào có thì trả.
Bà L không đồng ý đã chửi H đồng thời yêu cầu H phải trả nợ ngay cho bà L.
Bực tức việc bà L chửi mình, Đinh Văn H đã chạy đến đồng gạch ở sân nhà
mình nhặt 01 viên gạch Sỉ kích thước (10x5x5) cm cầm ở tay phải xông đến
đứng đối diện với bà Lai, cách bà Lai khoảng 03 mét, Đinh Văn H đã ném viên
gạch trúng vào gò má bên phải của bà Nguyễn Thị L làm bà L bị thương.

Hậu quả, bà Nguyễn Thị L bị “Gãy xương gò má phải, gãy thành trước xoang hàm phải, vỡ cánh lớn xương bướm phải” được đưa đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình từ ngày 01/07/2017 đến ngày 12/07/2017 thì xuất viện về nhà tiếp tục điều trị.

Tại bản kết luận giám định thương tích số 056/2017/Th.T-TTPY ngày 24/08/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình kết luận bà Nguyễn Thị L bị thương giảm 35% sức khỏe.

Tại bản Cáo trạng số 82/CT-VKS ngày 31/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố Đinh Văn H về tội: “Cố ý gây thương tích” - Thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm. Theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận: Do tôi không có tiền trả cho bà L nên bà L đã chửi xúc phạm bị cáo và mẹ bị cáo, không kìm chế được nên bị cáo đã dùng viên gạch si ném vào mặt bà L, làm bà L bị thương tổn hại 35% sức khỏe. Tuy nhiên bị cáo đề nghị giám định lại thương tích của bà L vì lý do bị cáo dùng gạch si ném bà L có một nhát mà bà L bị tổn hại 35% sức khỏe. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo có nhờ gia đình vay được 10.000.000 đồng bị cáo xin bồi thường thêm cho người bị hại tại phiên tòa; người bị hại đề nghị: Xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật và yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật; Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm”; áp dụng: Khoản 3 Điều 104; các điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự xử phạt Đinh Văn H từ 04 năm tù đến 04 năm 06 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ 14/10/2017; áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự, Điều 361, 586, 590 Bộ luật dân sự buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bà L từ 30.896.912 đồng đến 33.496.912 đồng, đã bồi thường 12.500.000 đồng còn phải bồi thường tiếp 18.396.912 đồng đến 20.996.912 đồng; khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch si kích thước (10 x 5 x5) cm.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và người bị hại.

XÉT THÁY

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với: Lời khai của bị cáo, lời khai của người bị hại, lời khai của của những người làm chứng trong quá trình điều tra vụ án; vật chứng thu giữ; Kết luận giám định pháp y về thương tích số 056/2017/ Th.T- TTPY ngày 24/8/2017 của Trung tâm Pháp y Sở y tế tỉnh Ninh Bình kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho bà Nguyễn Thị L là 35 % và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa đủ chứng cứ xác định: Khoảng 09 giờ ngày 01/07/2017 tại gia đình nhà bị cáo Đinh Văn H, sinh năm 1976 ở thôn 8, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Đinh Văn H đã sử dụng 01 viên gạch si kích thước (10x5x5) cm ném một nhát trúng vào gò má bên phải của bà Nguyễn Thị L làm bà L bị thương có các

tổn hại cơ thể “ Sẹo vết mổ, gãy xương gò má phải, gãy thành trước xoang hàm phải, vỡ cánh lớn xương bướm phải” tổn hại 35% sức khỏe.

Hành vi của bị cáo dùng viên gạch si là một loại hung khí nguy hiểm đứng đối diện cách khoảng 03mét, ném một nhát vào mặt bà L, gây thương tích cho bà L, làm bà L bị tổn hại 35 % sức khỏe là hành vi nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm khách thể quan trọng được pháp luật bảo vệ đó là sức khỏe của bà L. Đủ cơ sở pháp lý để khẳng định: Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Văn H phạm tội: “Cố ý gây thương tích” buộc bị cáo phải chịu hậu quả pháp lý hình sự theo tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự và buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bà L là có căn cứ pháp lý.

Tuy nhiên trước khi quyết định hình phạt theo quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử đã xem xét đến tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo cụ thể như sau:

Bản thân bị cáo là người nợ tiền của bà L, bà L đã rất nhiều lần đòi nợ, nhưng bị cáo không có tiền để trả nợ cho bà L. Lẽ ra bị cáo phải nhận thức được mức độ lỗi của mình, cho dù bà L có bức xúc tỏ thái độ bức tức khi đòi nợ, thì bị cáo cũng phải lựa lời khất nợ với bà L. Nhưng ngược lại khi thấy bà L bức tức chửi bị cáo không cho bị cáo được khất nợ, thì bị cáo đã bất chấp pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác, dùng hung khí ném vào mặt bà L làm bà L tổn hại 35% sức khỏe. Sau khi gây án bị cáo đã bỏ trốn, để mặc hậu quả xảy ra đối với bà L. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N phải ra quyết định truy nã số 07 ngày 11/09/2017. Đến ngày 14/10/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N mới bắt được bị cáo theo lệnh truy nã.

Do vậy cần xử lý nghiêm minh hành vi phạm tội của bị cáo trước pháp luật bằng phiên tòa lưu động như hôm nay, buộc bị cáo phải tiếp tục cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Đồng thời góp phần nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật, nhất là đối với những người có thái độ coi thường sức khỏe của người khác như bị cáo.

Xong xét bị cáo là người không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại 12.500.000 đồng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm trách nhiệm hình sự: “Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả” và “Người phạm tội thành khẩn khai báo” được quy định tại các điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do vậy cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt và áp Điều 47 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo một mức hình phạt dưới mức hình phạt quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

Xét yêu cầu của bị cáo: Yêu cầu giám định lại thương tích đối với bà L, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo sử dụng viên gạch si kích thước (10x5x5) cm đứng đối diện với bà L trong khoảng cách 03 mét, cầm gạch tay phải ném trúng

gò má phải bà L làm bà L có các tổn thương “ Sẹo vết mổ, Gãy xương gò má phải, gãy thành trước xoang hàm phải, vỡ cánh lớn xương bướm phải ”. Căn cứ Thông tư 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế ban hành Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, thì bà L bị giảm 35% sức khỏe là phù hợp nên không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu của bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Xét yêu cầu bồi thường thiệt hại của bà L: Yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại mà bị cáo đã gây ra cho bà L theo quy định của pháp luật Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã làm bà L bị tổn hại 35% sức khỏe bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại thực tế đã xảy ra đối với bà L theo quy định tại Điều 42 Bộ luật hình sự và các điều 584, 585 và 590 Bộ luật dân sự bao gồm các khoản sau:

- * Chi phí hợp lý cho việc điều trị thương tích: Bà L đã được Cơ quan Bảo hiểm y tế chi trả toàn bộ chi phí cho việc điều trị, bà L chỉ phải thanh toán viện phí theo giấy thanh toán viện phí ngày 12/7/2017 tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình là 120.000 đồng (BL 90).

- * Tiền thuê xe đưa bà Lai đi điều trị:

Bà lai yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bà L số tiền bà L đã thuê xe từ nhà đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình ngày 01/7/2017 là 500.000 đồng.

- * Tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị giảm sút: Sau khi bị tổn hại 35% sức khỏe bà L cần được bồi dưỡng để phục hồi sức khỏe và chức năng bị giảm sút. Cần buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bà L một khoản tiền là 6.000.000 đồng

- * Thu nhập thực tế bị mất của bà L và của người chăm sóc bà L trong thời gian bà điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình từ ngày 01/7/2017 đến ngày 12/7/2017 là 12 ngày:

- Căn cứ vào kết quả xác minh mức thu nhập tại địa phương trước khi sức khỏe bà L bị xâm phạm thì bà L làm nông nghiệp có mức thu nhập bình quân là 150.000 đồng/ ngày (BL 127) như vậy 12 ngày x 150.000 đồng = 1.800.000 đồng;

- Trong thời gian bà L điều trị thì con trai bà L là anh Bùi Văn B trực tiếp chăm sóc. Anh B làm giám sát kỹ thuật tại Công ty trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ và Xuất nhập khẩu Quốc tế á châu, nhưng anh B đã phải thuê người làm thay công việc của anh B tại Công ty, số lương của anh B trong những ngày anh B nghỉ việc để chăm sóc bà L, anh B đã phải trả cho người làm việc thay anh B. Xét anh B có mức lương ổn định vì vậy khi xác định thu nhập của anh B cần căn cứ vào mức lương của tháng liền kề trước thời điểm anh B phải chăm sóc cho bà L (căn cứ bảng lương tháng 06/2017) được xác định là 11.000.000/tháng, như vậy: 11.000.000 đồng : 30 ngày X 12 ngày = 4.400.000 đồng.

Tổng là 6.200.000 đồng.

* Tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho bà L: Sau khi sức khỏe bị xâm phạm bà L bị tổn hại: Gãy xương gò má phải, gãy thành trước xoang hàm phải, vỡ cánh lớn xương bướm phải tổn hại 35% sức khỏe để lại vết sẹo mỡ trên mặt cần thẩm mỹ. Do vậy buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bà L một khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần tương đương với 16 lần mức lương cơ sở là $16 \times 1.300.000 = 20.800.000$ đồng.

Tổng thiệt hại mà bị cáo gây ra cho bà L, bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường là: 120.000 đồng + 500.000 đồng + 6.000.000 đồng + 6.200.000 đồng + 20.800.000 đồng = 33.620.000 đồng. Đã bồi thường 12.500.000 đồng, bị cáo còn phải bồi thường tiếp là 21.120.000 (Hai mươi một triệu một trăm hai mươi nghìn) đồng.

Về xử lý vật chứng: Xét 01 viên gạch Sỉ kích thước (10x5x5) cm Đinh Văn H sử dụng gây thương tích cho bà L Cơ quan điều tra đã thu giữ tại hiện trường là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật là 200.000 đồng; về án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là: 21.120.000 đồng $\times 5\% = 1.056.000$ đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Văn H phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Áp dụng khoản 3 Điều 104; các điểm b, p khoản 1 Điều 46 và Điều 47 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Đinh Văn H 04 (bốn) năm tù, tù thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ 14/10/2017.

2. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại dân sự:

Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; các điều 357, 468, 584, 585 và 590 Bộ luật dân sự: Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị L, buộc Đinh Văn H phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bà Nguyễn Thị L bao gồm các khoản sau: Chi phí hợp lý cho việc điều trị thương tích là 120.000 đồng; tiền thuê xe đưa bà L đi điều trị là 500.000 đồng; tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị giảm sút là 6.000.000 đồng; thu nhập thực tế bị mất của bà L và của người chăm sóc bà L trong thời gian bà L điều trị là 6.200.000 đồng; tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho bà L là 20.800.000 đồng. Tổng thiệt hại thực tế mà bị cáo gây ra cho bà L, bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường là 33.620.000 đồng. Đã bồi thường 12.500.000 đồng, bị cáo còn phải bồi thường tiếp là 21.120.000 (hai mươi một triệu một trăm hai mươi nghìn) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và bà L có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp Đinh Văn H không thi hành hết nghĩa vụ thi hành án, thì Đinh Văn H phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo mức lãi xuất được xác định theo thỏa thuận của các bên, nhưng không được vượt quá mức lãi xuất quy định tại khoản 1 điều 468 của Bộ luật dân sự, nếu không thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 viên gạch sứt kích thước (10 x 5 x5) cm Cơ quan Điều tra đã thu giữ tại hiện trường.

(Đặc điểm chi tiết các vật chứng đúng như biên bản giao nhận vật chứng vụ án giữa Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N ngày 02/11/2017).

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án Đình Văn H phải chịu là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự và 1.056.000 đồng (một triệu không trăm năm mươi sáu nghìn) đồng án phí dân sự.

5. Án xử công khai sơ thẩm bị cáo và người bị hại đều có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện N;
- CA huyện N;
- THADS huyện N;
- Những người TGT;
- Lưu HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

LÃ THỊ KHUỖY